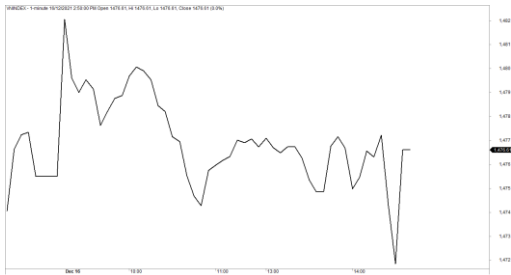


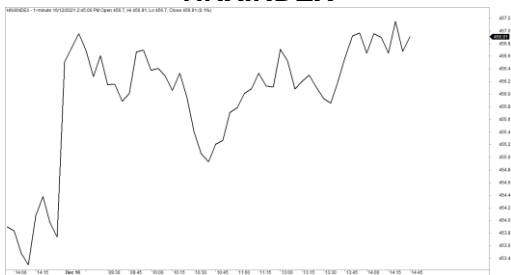
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,476.61	457.03	111.73
% ngày	0.08%	0.73%	0.01%
% tuần	0.59%	0.99%	-0.16%
% tháng	0.69%	1.06%	0.22%
% năm	38.39%	166.30%	59.05%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	26,846	3,406	1,900
TB 1 tuần	25,729	3,186	2,190
TB 1 tháng	29,311	3,906	2,612
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,356.37	14.80	22.05
Bán	1,514.13	188.31	17.65
Giá trị ròng	-157.76	-173.52	4.40
Độ rộng TT			
Mã Tăng	189	123	156
Mã Giảm	177	111	199
Không Đổi	53	118	548
Chỉ số chính			
P/E	17.33	24.08	24.81
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,778	490	1,469
LS Cổ tức	1.53%	3.13%	3.46%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường biến động mạnh ở nhóm VN30-Index trùng với phiên đảo hạn HDTL tháng 12. Ngược lại, chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng nhẹ 0.08% dừng tại 1476.61 điểm, HNX-Index tăng 0.73% trong khi Upcom-Index cũng tăng nhẹ trên tham chiếu. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 29,765 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong phiên hôm nay.

Chỉ số VN30-Index ghi nhận 18 mã giảm và 9 mã tăng. Nhóm Ngân hàng, Dịch vụ tài chính là các nhóm cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực tới chỉ số khi VPB (-2.7%), TPB (-1.5%), HDB (-1.2%), ACB (-1.2%), SSI (-1.5%) cùng với PNJ (-2.4%), VRE (-1%)...giảm giá tiêu cực. Ngược lại, POW (6.8%), PDR (3.9%) là 2 bluechips tăng giá tích cực trong phiên hôm nay.

Ngược lại, nhóm vốn hoá vừa và nhỏ giữ nhịp tăng với ITA (6.8%), FLC (+6.7%), ROS (+7%), HQC (+6.8%), HAG (+7%), LDG (+7%)...

Khối ngoại bán ròng hơn 326 tỷ đồng trong đó VPB (316 tỷ), CEO (176 tỷ), TCH (64 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VIC (83 tỷ), STB (64 tỷ), VNM (63 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ vẫn còn giằng co và chỉ số VN-Index tiếp tục đi ngang quanh đường trung bình 20 phiên. Đồng thời, dòng tiền tiếp tục phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu, trong đó nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ vẫn được xem là tâm điểm của thị trường, chỉ số VNMidcaps đã xác lập mức đỉnh kỷ lục mới và đồ thị giá của chỉ số này vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa đang thu hút dòng tiền tốt hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục cải thiện cho thấy cơ hội giải ngân mới tiếp tục gia tăng, nhưng tâm lý nhìn chung vẫn còn bị quan với xu hướng hiện tại cho nên dòng tiền vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tăng dần tỷ trọng cổ phiếu lên mức 35-40% danh mục. Đồng thời, các nhà đầu tư tránh mua đuổi ở các nhịp tăng mạnh và chỉ mua vào tại các nhịp điều chỉnh.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1476.61	0.08%
VN30	1510.17	-0.61%
VN Mid	2128.23	1.39%
VN Small	2106.27	1.10%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	457.03	0.73%
HN30	770.74	1.28%
VNX AllSh	1523.7	0.01%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	111.73	0.01%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1356.37	
Bán	1514.13	
GT ròng	-157.76	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	14.80	
Bán	188.31	
GT ròng	-173.52	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	22.05	
Bán	17.65	
GT ròng	4.40	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DIG	5700	6.99%
LDG	1000	6.99%
QCG	1000	6.99%
AMD	550	6.98%
HAG	850	6.97%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KLF	800	9.88%
VIT	2000	9.85%
CEO	4400	9.71%
L18	4800	8.76%
HLD	3400	8.70%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LIC	11214	14.34%
SID	1920	10.91%
TTN	1382	5.96%
G36	1230	5.64%
LLM	1069	4.84%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TGG	-1650	-6.95%
SJF	-800	-6.15%
KHP	-900	-5.42%
DPG	-3600	-4.80%
C47	-1100	-4.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTI	-5100	-9.81%
DXP	-800	-3.40%
WSS	-500	-3.01%
VIG	-500	-2.87%
DVG	-600	-2.55%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PRT	-3807	-10.94%
PBC	-1887	-8.62%
MTA	-1016	-5.91%
CLX	-690	-2.45%
EVF	-418	-2.14%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	380,521	
VCB	370,517	
VHM	359,671	
HPG	213,806	
MSN	190,066	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	88,760	
IDC	25,200	
KSF	21,390	
VCS	18,304	
BAB	17,021	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	177,428	
MCH	81,163	
BSR	66,602	
VEA	58,983	
PGV	40,274	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
POW	41,619,500	24,068,532
VPB	37,596,500	19,244,959
ROS	36,814,700	30,169,318
FLC	35,544,300	25,968,182
SSI	29,295,200	23,791,477

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLF	12,216,247	10,496,790
CEO	10,031,258	6,715,518
SHS	8,943,322	10,411,989
ART	6,752,030	5,785,875
PVS	5,188,899	7,665,934

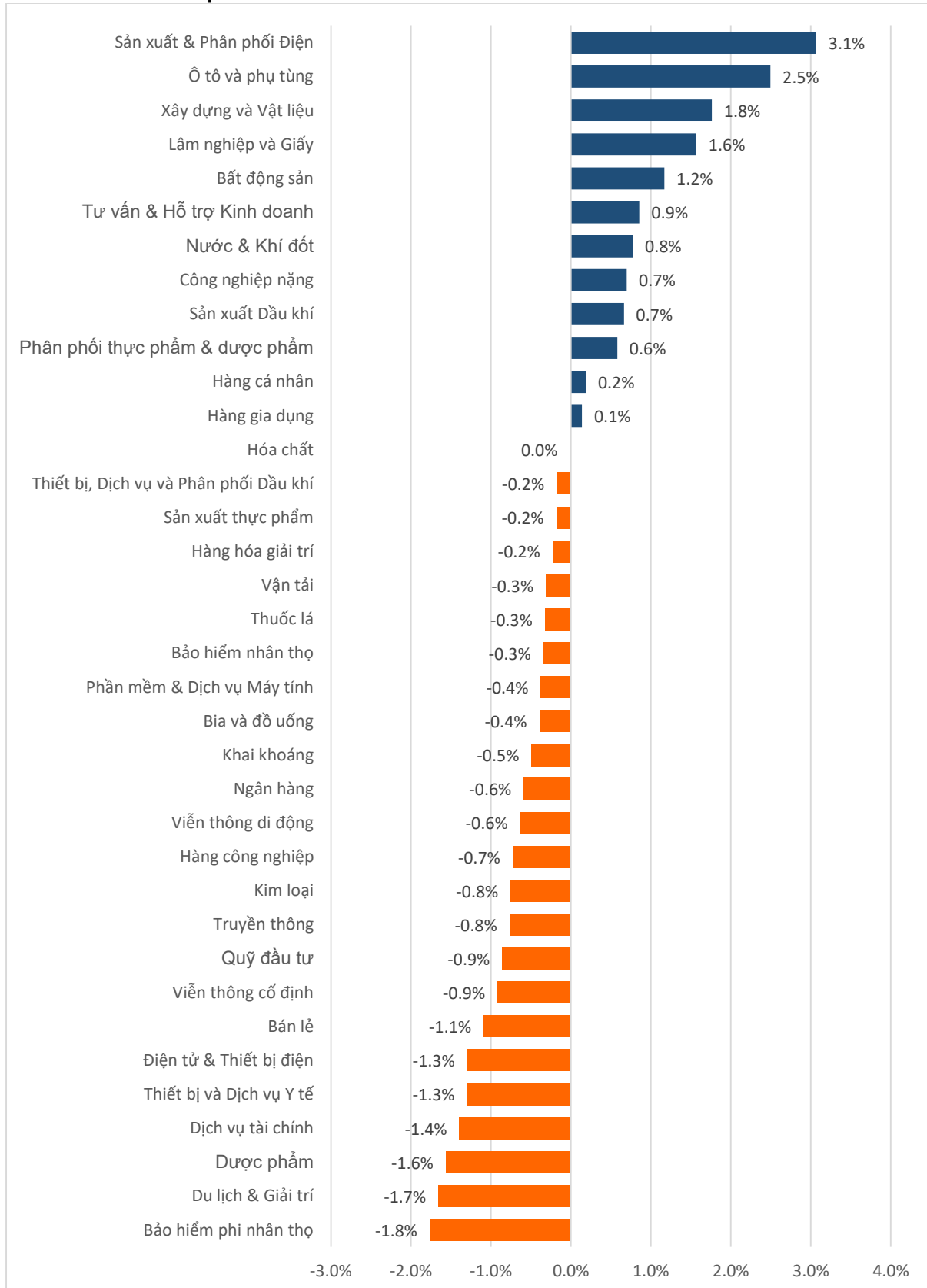
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
EVF	16,960,496	1,531,074
HHV	8,889,607	11,771,991
BSR	6,893,396	10,672,875
VGT	5,356,240	5,155,557
SBS	3,825,782	6,546,891

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



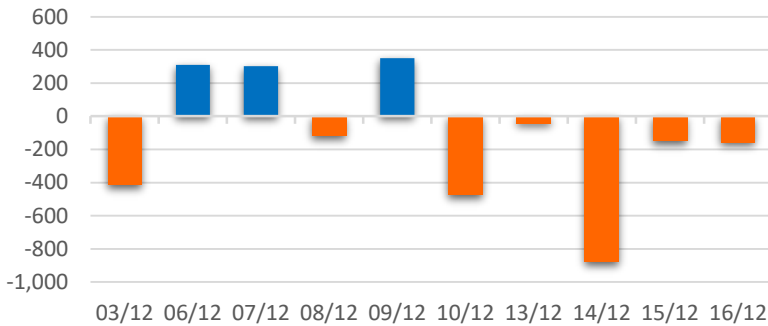
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

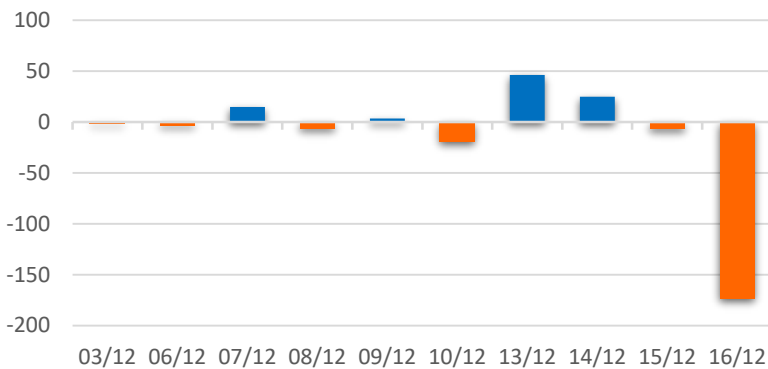
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	82,784	VPB	316,123
STB	63,893	TCH	63,503
VNM	62,933	FUEFVND	51,565
HPG	60,783	DXG	51,514
VRE	29,303	NLG	30,247

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

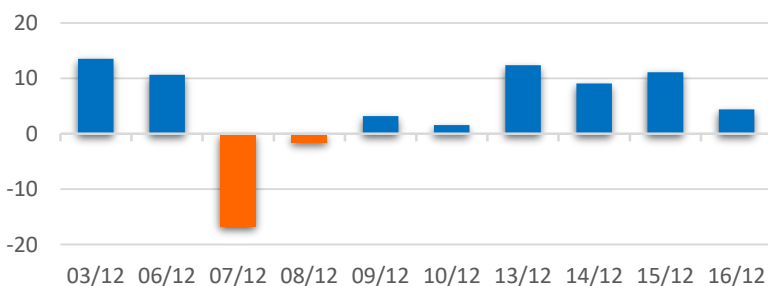
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
THD	3,456	CEO	176,192
VCS	1,599	IDC	3,049
BVS	1,286	HLD	1,220
APS	987	BCC	340
HHG	428	S99	339

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTR	2,899	QNS	4,562
VEA	2,597	CLX	2,050
ACV	1,377	BVB	1,037
TOW	1,100	BSR	608
SKV	342	FOC	49

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



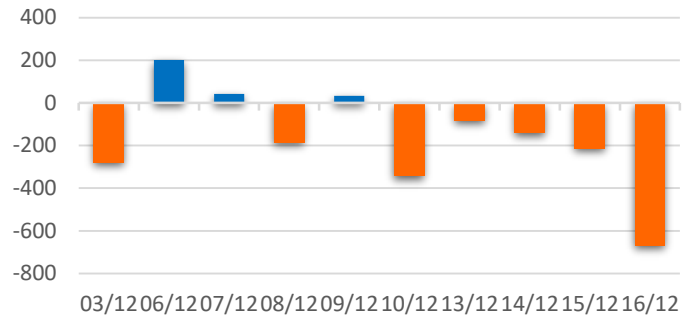
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

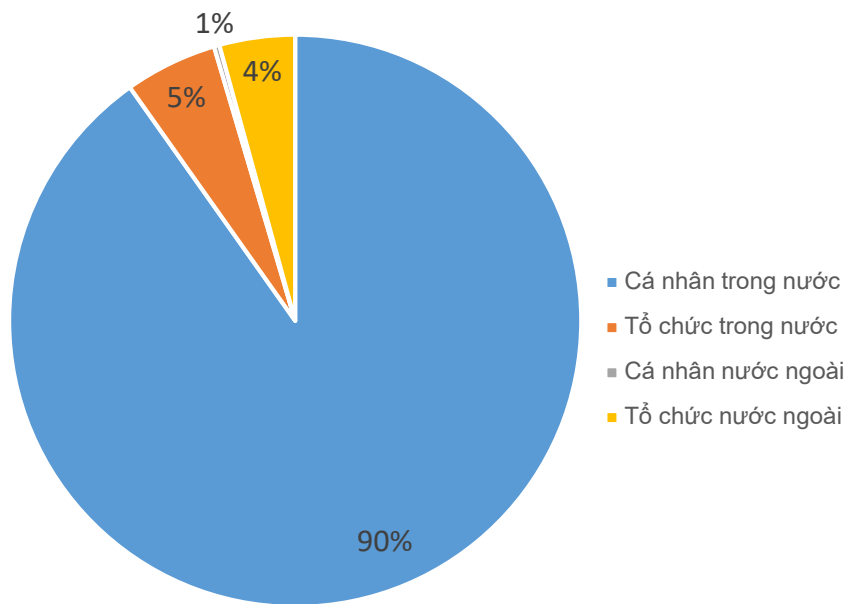
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	51,182	SSI	188,031
PVT	29,043	STB	117,329
GAS	24,754	MWG	69,588
SCR	18,818	HPG	35,535
GEG	17,938	MSN	30,742

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

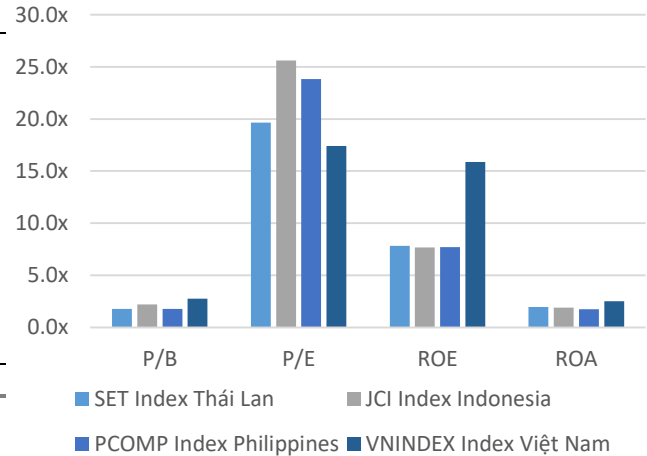
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	2.2x	1.8x	2.8x
P/E		19.6x	25.61	23.8x	17.4x
ROE	%	7.81	7.69	7.69	15.88
ROA	%	1.97	1.91	1.73	2.53
Vốn hóa	Tỷ USD	566.01	576.68	189.34	249.39
GTGD	Tỷ USD	1.65	0.76	0.14	1.01
LS cổ tức	%	2.70	1.93	1.59	1.17

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written